BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

**COURSE SPECIFICATION**

**NGÀNH: KẾ TOÁN**

**HÌNH THỨC ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY**

1. **Thông tin tổng quát - General information**
	1. Tên môn học tiếng Việt/Course title in Vietnamese: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 3

 Mã môn học/Course code: ACCO3301

* 1. Tên môn học tiếng Anh/ Course title in English: FINANCIAL ACCOUNTING 3
	2. Phương thức giảng dạy/Mode of delivery:

☐ Trực tiếp/FTF ☐ Trực tuyến/Online ☒ Kết hợp/Blended

* 1. Ngôn ngữ giảng dạy/Language(s) for instruction:

☒ Tiếng Việt/Vietnamese ☐ Tiếng Anh/English ☐ Cả hai/Both

* 1. Thuộc thành phần kiến thức/kỹ năng/ Knowledge/Skills:

☐ Giáo dục đại cương/General ☐ Kiến thức chuyên ngành/Major

☐ Kiến thức cơ sở/Foundation ☐ Kiến thức bổ trợ/Additional

☒ Kiến thức ngành/Discipline ☐ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp/Graduation thesis

* 1. Số tín chỉ/Credits

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng số/Total | Lý thuyết/Theory | Thực hành/Practice | Số giờ tự học/Self-study |
| 3 | 3 | 0 | 105 |

* 1. Phụ trách môn học-Administration of the course
1. Khoa/Bộ môn/Faculty/Division: Khoa Kế toán – Kiểm toán /Bộ môn Kế toán tài chính
2. Giảng viên/Academics: TS.GVC.Nguyễn Thị Ngọc Điệp
3. Địa chỉ email liên hệ/Email: diep.ntn@ou.edu.vn
4. Phòng làm việc/Room: Phòng 105, 35-37 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TP.HCM
5. **Thông tin về môn học-Course overview**
	1. Mô tả môn học/Course description: Kế toán tài chính 3 dành cho sinh viên ngành kế toán, kiểm toán. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về kế toán tài chính như kế toán các giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, kế toán hoạt động đầu tư tài chính, kế toán bất động sản đầu tư và kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp. Môn học này không chỉ trang bị cho sinh viên vận dụng được hệ thống tài khoản kế toán mà còn giải thích được bản chất kinh tế của các giao dịch, cách xử lý của chuẩn mực kế toán trong mối quan hệ với các quy định pháp lý khác.
	2. Môn học điều kiện/Requirements:

| STT/No. | Môn học điều kiện/ Requirements | Mã môn học/Code |
| --- | --- | --- |
|  | Môn tiên quyết/Pre-requisites |  |
|  | Không yêu cầu môn học tiên quyết |  |
|  | Môn học trước/Preceding courses |  |
|  | **Kế toán tài chính 2** | **ACCO2315** |
| 3. | Môn học song hành/Co-courses |  |
|  | Không yêu cầu môn học song hành |  |

* 1. Mục tiêu môn học/Course objectives

| **Mục tiêu môn học/ Course objectives** | **Mô tả - Description** | **CĐR CTĐT phân bổ cho môn học - PLOs** |
| --- | --- | --- |
| CO1 | Giúp người học giải thích được các yêu cầu của chuẩn mực kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính và thuế TNDN.  | PLO4.1; PLO4.2; PLO7.1 |
| CO2 | Trang bị cho người học kỹ năng vận dụng được các hướng dẫn của chế độ kế toán để xử lý giao dịch liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp. | PLO5.1 |

* 1. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học – Course learning outcomes (CLOs)

Học xong môn học này, người học có khả năng

| Mục tiêu môn học/ Course objectives | CĐR môn học(CLO)  | Mô tả CĐR -Description |
| --- | --- | --- |
| CO1 | CLO1 | Giải thích được các yêu cầu chuẩn mực kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp |
| CO2 | CLO2 | Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp. |

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CLOs** | **PLO4.1** | **PLO4.2** | **PLO5.1** | **PLO7.1** |
| **CLO1** | 4 | 4 |  | 3 |
| **CLO2** | 4 |  | 4 |  |

*1: Không đáp ứng 4: Đáp ứng nhiều*

*2: Ít đáp ứng 5: Đáp ứng rất nhiều*

*3: Đáp ứng trung bình*

* 1. Học liệu – Textbooks and materials
		1. *Giáo trình-Textbooks*

[1] Ngô Hoàng Điệp [chủ biên]; Trần Tuyết Thanh, Nguyễn Tấn Lượng, Nguyễn Thị Ngọc Điệp, Hoàng Huy Cường. Kế toán tài chính 3 - Lần thứ 1. TP.HCM: Tổng hợp, 2021. [657 N5763Đ562 23]

* + 1. *Tài liệu tham khảo/Other materials*

[2] Stice Earl K., Stice James D. Intermediate Financial Accounting. Tái bản lần thứ 18. - Australia : South-Western, 2012. [657]

* + 1. *Phần mềm/Software*

[3] Microsoft Excel

* 1. Đánh giá môn học/Student assessment

| Thành phần đánh giá/ Type of assessment | Bài đánh giá / Assessment methods | Thời điểm/ Assemment time  | CĐR môn học/ CLOs | Tỷ lệ % Weight % |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  |
| A1. Đánh giá quá trình/Formative assessment | A.1.1 Bài tập thực hành | Kết thúc chương 1 | CLO2 | 10% |
| A.1.2 Tình huống thảo luận | Kết thúc chương 2 | CLO1 | 10% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***20%*** |
| A2. Đánh giá giữa kỳ/ Mid-term assessment | A.2 Bài tập thực hành (2 – 3 bài) | Kết thúc chương 3 | CLO2 | 30% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***30%*** |
| A3. Đánh giá cuối kỳ /End-of-course assessment | A.3 Bài trắc nghiệm (30 câu) | Theo kế hoạch thi học kỳ | CLO1, CLO2 | 50% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***50%*** |
| Tổng cộng/Total |  |  | 100% |

1. *Hình thức – Nội dung – Thời lượng của các bài đánh giá/Assessment format, content and time:*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bài đánh giá | Hình thức | Nội dung | Thời lượng | Công cụ đánh giá |
| A.1.1 Bài tập thực hành (CLO2) | [BT-01]Giải bài tập trên hệ thống LMS | Bài tập thực hành chương 1: Vận dụng được các tài khoản, chứng từ thích hợp trong việc ghi nhận các giao dịch kế toán liên quan đến ngoại tệ | 30 phút | Rubrics 1 |
| A.1.2 Thảo luận (CLO1) | [TL-01] Thảo luận nhóm, nộp bài thảo luận trên hệ thống LMS. | Thảo luận chương 1: Thảo luận về các khái niệm và nguyên tắc kế toán liên quan đến bất động sản đầu tư | 03 tuần | Rubrics 2 |
| A.2 Bài tập thực hành (CLO2) | Thực hiện bài tập kiểm tra tại lớp học trực tiếp (2 – 3 bài) | Bài kiểm tra đánh giá nội dung học tập từ chương 1 đến chương 3 | 60 phút | Rubrics 3 |
| A.3 Bài trắc nghiệm (CLO1, CLO2) | Thực hiện bài thi theo theo kế hoạch thi học kỳ của nhà trường: 30 câu trắc nghiệm | Bài kiểm tra trắc nghiệm đánh giá nội dung từ chương 1 đến chương 4 | 75 phút | Ma trận đề thi |

1. *Rubrics (bảng tiêu chí đánh giá): Xem phụ lục đề cương môn học*
	1. Kế hoạch giảng dạy (Tỷ lệ trực tuyến *[6/45]*)/Teaching schedule: 6/45
		1. Áp dụng cho buổi học 5 tiết/buổi

| Tuần/buổi họcWeekSection | Nội dungContent | CĐR môn họcCLOs | Hoạt động dạy và học/Teaching and learning | Bài đánh giáStudent assessment  | Tài liệu chính và tài liệu tham khảoTextbooks and materials |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tự học/Self-study | Trực tiếp/FTF | Trực tuyến (nếu có)/Online (if any) |
| Lý thuyết/Theory | Thực hành/Practice | Lý thuyết/Theory |
| Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods |  |  |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  | (5) |  | (6) |  | (7) |  | (8) | (9) |
| 1 | **Giới thiệu môn học****Chương 1. Kế toán giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu*** 1. Tổng quan về các giao dịch ngoại tệ

1.2. Kế toán giao dịch bằng ngoại tệ | CLO1, CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 13 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập thực hànhSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên  | 5 |  |  |  |  |  | [1], [2] |
| 2 | **Chương 1. Kế toán giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu (tiếp theo)**1.3. Kế toán đánh giá chênh lệch tỷ giá cuồi kỳ1.4. Kế toán hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 13 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập thực hành BTTH-01Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên  | 5 |  |  | Giảng viên:- Cung cấp bài giảng online VD - 01Sinh viên:- Xem video và làm bài tập BT-01 trên LMS | 1 | A.1.1 | [1], [2] |
| 3 | **Chương 1. Kế toán giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu (tiếp theo)**1.4. Kế toán hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 13 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tậpSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên  | 5 |  |  | Sinh viên thực hiện bài tập TN-01 | 1 |  | [1], [2] |
| 4 | **Chương 2: Kế toán bất động sản đầu tư**2.1 Tổng quan về bất động sản đầu tư2.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán2.3 Trình bày thông tinh về bất động sản đầu tư trên BCTC | CLO1, CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương, thực hiện bài tập trắc nghiệm TN-02 | 13 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập trắc nghiệm TN-02 và bài tập thực hành BTTH-02Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  | Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-01 | 1 | A.1.2 | [1], [2] |
| 5 | **Chương 3: Kế toán các khoản đầu tư tài chính**3.1 Tổng quan về đầu tư tài chính | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 13 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập tình huốngSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên. | 5 |  |  |  |  |  | [1], [2] |
| 6 | **Chương 3: Kế toán các khoản đầu tư tài chính**3.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán3.3 Trình bày thông tin trên BCTC | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 13 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập BTTH-03Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên BTTH 03 | 5 |  |  | Sinh viên thực hiện bài tập TN-03 | 1 |  | [1], [2] |
|  | Kiểm tra giữa kỳ | CLO1, CLO2 |   |  |   |  |   |  |  |  |  | A.2 |
| 7 | **Chương 4: Kế toán thuế TNDN**4.1 Tổng quan về thuế TNDN4.1.1 Các khái niệm4.1.2 Phân biệt lợi nhuận kế toán, thu nhập chịu thuế và tính thuế TNDN hiện hành4.1.3 Xác định giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế của tài sản và nợ phải trả.4.1.4 Xác định loại chênh lệch tạm thời và tính tài sản thuế TNDN hoãn lại hoặc thuế TNDN hoãn lại phải trả. | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 13 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập tình huốngSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |  |  | Giảng viên:- Cung cấp bài giảng online VD - 02Sinh viên:- Xem video và thực hiện thảo luận TL-02 trên LMS | 1 |  | [1], [2] |
| 8 | **Chương 4: Kế toán thuế TNDN ( tiếp theo)**4.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán4.2.1 Kế toán chi phí thuế TNDN hiện hành4.2.2 Kế toán chi phí thuế TNDN hoãn lại.4.3 Trình bày thông tin trên BCTC | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 14 | Giảng viên: Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập BTTH-04 và bài tập trắc nghiệm TN-04Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 4 |  |  | Sinh viên thực hiện bài tập BT-02 trên LMS | 1 |  | [1], [2] |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng cộng/Total | X | **105** | X | **39** | X |  | X | **6** |  |  |

* + 1. Áp dụng cho buổi học 3 tiết/buổi

| Tuần/buổi họcWeekSection | Nội dungContent | CĐR môn họcCLOs | Hoạt động dạy và học/Teaching and learning | Bài đánh giáStudent assessment  | Tài liệu chính và tài liệu tham khảoTextbooks and materials |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tự học/Self-study | Trực tiếp/FTF | Trực tuyến (nếu có)/Online (if any) |
| Lý thuyết/Theory | Thực hành/Practice | Lý thuyết/Theory |
| Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods |  |  |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  | (5) |  | (6) |  | (7) |  | (8) | (9) |
| 1 | **Giới thiệu môn học****Chương 1. Kế toán giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu**1.1 Tổng quan về các giao dịch ngoại tệ | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập thực hànhSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên  | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2] |
| 2 | 1.2. Kế toán giao dịch bằng ngoại tệ | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập thực hànhSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2] |
| 3 | **Chương 1. Kế toán giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu (tiếp theo)**1.3. Kế toán đánh giá chênh lệch tỷ giá cuồi kỳ 1.4. Kế toán hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập thực hành BTTH-01Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên  | 3 |  |  | Giảng viên:- Cung cấp bài giảng online VD - 01Sinh viên:- Xem video và làm bài tập BT-01 trên LMS | 1 | A.1.1 | [1], [2] |
| 4 | **Chương 1. Kế toán giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu (tiếp theo)**1.4. Kế toán hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập tình huốngSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  | Thực hiện bài tập trắc nghiệm TN-01 | 1 |  | [1], [2] |
| 5 | **Chương 2: Kế toán bất động sản đầu tư**2.1 Tổng quan về bất động sản đầu tư | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn họcSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  | Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-01 | 1 | A.1.2 | [1], [2] |
| 6 | **Chương 2: Kế toán bất động sản đầu tư**2.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán2.3 Trình bày thông tinh về bất động sản đầu tư trên BCTC | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập trắc nghiệm TN-02 và bài tập thực hành BTTH-02Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2] |
| 7 | **Chương 3: Kế toán các khoản đầu tư tài chính**3.1 Tổng quan về đầu tư tài chính | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập tình huốngSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên. | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2] |
| 8 | **Chương 3: Kế toán các khoản đầu tư tài chính**3.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập BTTH-03Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên BTTH 03 | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2] |
| 9 | **Chương 3: Kế toán các khoản đầu tư tài chính**3.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán (ttt)3.3 Trình bày thông tin trên BCTC | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập BTTH-03Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên BTTH 03 | 3 |  |  | Sinh viên thực hiện bài tập TN-03 | 1 |  | [1], [2] |
|  | Kiểm tra giữa kỳ | CLO1, CLO2 |   |  |   |  |   |  |  |  |  | A.2 |
| 10 | **Chương 4: Kế toán thuế TNDN**4.1 Tổng quan về thuế TNDN4.1.1 Các khái niệm4.1.2 Phân biệt lợi nhuận kế toán, thu nhập chịu thuế và tính thuế TNDN hiện hành. | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập tình huốngSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |  |  | Giảng viên:- Cung cấp bài giảng online VD - 02Sinh viên:- Xem video và thực hiện thảo luận TL-02 trên LMS | 1 |  | [1], [2] |
| 11 | **Chương 4: Kế toán thuế TNDN**4.1.3 Xác định giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế của tài sản và nợ phải trả.4.1.4 Xác định loại chênh lệch tạm thời và tính tài sản thuế TNDN hoãn lại hoặc thuế TNDN hoãn lại phải trả. | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập tình huốngSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |  |  |  |  |  | [1], [2] |
| 12 | **Chương 4: Kế toán thuế TNDN ( tiếp theo)**4.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán4.2.1 Kế toán chi phí thuế TNDN hiện hành | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên: Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập BTTH-04 Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 4 |  |  |  |  |  | [1], [2] |
| 13 | **Chương 4: Kế toán thuế TNDN ( tiếp theo)**4.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán4.2.2 Kế toán chi phí thuế TNDN hoãn lại.4.3 Trình bày thông tin trên BCTC | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 9 | Giảng viên: Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn bài tập trắc nghiệm TN-04Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  | Sinh viên thực hiện bài tập BT-02 | 1 |  | [1], [2] |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng cộng/Total | X | **105** | X | **39** | X |  | X | **6** |  |  |

Ghi chú

|  |  |
| --- | --- |
| BT-01 | Bài tập thực hành về kế toán các giao dịch bằng ngoại tệ. |
| BT-02 | Bài tập thực hành về kế toán chi phí thuế TNDN hiện hành và chi phí thuế TNDN hoãn lại |
| BTTH-01 | Bài tập thực hành về xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái trong kỳ và chênh lệch tỷ giá hối đoái cuối kỳ |
| BTTH-02 | Bài tập thực hành về vận dụng tài khoản kế toán, trình bày trên BCTC liên quan bất động sản đầu tư |
| BTTH-03 | Bài tập thực hành về vận dụng tài khoản kế toán, trình bày trên BCTC liên quan đầu tư tài chính |
| BTTH-04 | Bài tập thực hành về xác định chênh lệch tạm thời và ghi nhận các bút toán liên quan đến thuế TNDN hoãn lại |
| TL-01 | Thảo luận về các khái niệm và nguyên tắc kế toán liên quan đến ngoại tệ |
| TL-02 | Thảo luận về sự khác biệt giữa lợi nhuận kế toán và thu nhập chịu thuế |
| TN-01 | Bài tập trắc nghiệm về kế toán các giao dịch bằng ngoại tệ |
| TN-02 | Bài tập trắc nghiệm về kế toán bất động sản đầu tư |
| TN-03 | Bài tập trắc nghiệm về kế toán các khoản đầu tư tài chính |
| TN-04 | Bài tập trắc nghiệm về kế toán chi phí thuế TNDN hiện hành và chi phí thuế TNDN hoãn lại |
| VD-01 | Chương 1, chủ đề 1.3 – Kế toán đánh giá chênh lệch tỷ giá cuối kỳ |
| VD-02 | Chương 4, chủ đề 4.3 – Phân loại chênh lệch giữa số liệu kế toán và số liệu tính thuế TNDN |

* 1. Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và phương pháp giảng dạy – phương pháp đánh giá

| Tuần/buổi họcWeekSection | Nội dungContent | CĐR môn học\*CLOs | Hình thức dạy học Teaching and learning methods | Hình thức đánh giá Student assessment |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| 1 | Giới thiệu môn họcChương 1. Kế toán giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu1.1 Tổng quan về các giao dịch ngoại tệ1.2. Kế toán giao dịch bằng ngoại tệ | CLO1CLO2 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập thực hànhSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |
| 2 | Chương 1. Kế toán giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu (tiếp theo)1.3. Kế toán đánh giá chênh lệch tỷ giá cuồi kỳ1.4. Kế toán hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu | CLO2 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập thực hành BTTH-01+ Cung cấp clip VD-01 trên LMSSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên+ Làm bài tập BT-01 trên LMS | A.1.1 |
| 3 | Chương 1. Kế toán giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu (tiếp theo)1.4. Kế toán hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu | CLO2 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tậpSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |
| 4 | Chương 2: Kế toán bất động sản đầu tư2.1 Tổng quan về bất động sản đầu tư2.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán2.3 Trình bày thông tinh về bất động sản đầu tư trên BCTC | CLO1CLO2 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập trắc nghiệm TN-02 và bài tập thực hành BTTH-02Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên, thực hiện thảo luận TL-01 | A.1.2 |
| 5 | Chương 3: Kế toán các khoản đầu tư tài chính3.1 Tổng quan về đầu tư tài chính | CLO1 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập tình huốngSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên. |  |
| 6 | Chương 3: Kế toán các khoản đầu tư tài chính3.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán3.3 Trình bày thông tin trên BCTC | CLO2CLO3 | Giảng viên+Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập BTTH-03Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên BTTH 03 |  |
|  | Kiểm tra giữa kỳ |  |  | A.2 |
| 7 | Chương 4: Kế toán thuế TNDN4.1 Tổng quan về thuế TNDN4.1.1 Các khái niệm4.1.2 Phân biệt lợi nhuận kế toán, thu nhập chịu thuế và tính thuế TNDN hiện hành4.1.3 Xác định giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế của tài sản và nợ phải trả.4.1.4 Xác định loại chênh lệch tạm thời và tính tài sản thuế TNDN hoãn lại hoặc thuế TNDN hoãn lại phải trả. | CLO1 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập tình huống+ Cung cấp clip VD-02 trên LMSSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên và thực hiện thảo luận TL-02 |  |
| 8 | Chương 4: Kế toán thuế TNDN (tiếp theo)4.2 Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán4.2.1 Kế toán chi phí thuế TNDN hiện hành4.2.2 Kế toán chi phí thuế TNDN hoãn lại.4.3 Trình bày thông tin trên BCTC | CLO2 | Giảng viên: Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập BTTH-04 và bài tập trắc nghiệm TN-04, BT-02Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |

\*Chuẩn đầu ra môn học

* *CLO1: Giải thích được các yêu cầu chuẩn mực kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp*
* *CLO2: Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp.*

9. Quy định của môn học/Course policy

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra:

* Sinh viên phải hoàn thành bài tập, bài kiểm tra, bài thảo luận theo thời gian quy định.
* Quy định về chuyên cần:
* Sinh viên cần tham dự đầy đủ các buổi học và thực hiện các hoạt động học tập tại lớp.

- Nội quy lớp học:

* Sinh viên tích cực tham gia thảo luận và hoàn thành các hoạt động học tập được giao.
* Sinh viên đọc trước văn bản, tài liệu được yêu cầu.
* Sinh viên không tham gia bất kỳ hoạt động nào trên LMS thì sẽ không có điểm quá trình.

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN****DEAN OF THE FACULTY***(Ký và ghi rõ họ tên-Signed with fullname)* | **GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN****ACADEMIC** *(Ký và ghi rõ họ tên- Signed with fullname)*Nguyễn Thị Ngọc Điệp |

**PHỤ LỤC ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

RUBRICS (bảng tiêu chí đánh giá)

**RUBRICS 1**

**Bài tập thực hành**

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR môn học** | Mức độ đánh giá | Tỷlệ |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Không đạt(0 – 3.9 điểm) | Trung bình (4.0 – 6.4 điểm) | Khá(6.5– 7.9 điểm) | Giỏi(8.0 – 8.9 điểm) | Xuất sắc(9 - 10 điểm) |
| **A1. Đánh giá quá trình** | A.1.1 Bài tập thực hành | CLO2: Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 0 – 39% |  - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 40-64%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 65-79%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 80-89%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 90% trở lên. | **10%** |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  | **10%** |

**RUBRICS 2**

**Bài thảo luận**

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR môn học** | Mức độ đánh giá | Tỷlệ |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Không đạt(0 – 3.9 điểm) | Trung bình (4.0 – 6.4 điểm) | Khá(6.5– 7.9 điểm) | Giỏi(8.0 – 8.9 điểm) | Xuất sắc(9 - 10 điểm) |
| **A1. Đánh giá quá trình** | A.1.2 Tình huống thảo luận | CLO2: Giải thích được các yêu cầu chuẩn mực kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp | - Giải thích được các yêu cầu chuẩn mực kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 0 – 39% | - Giải thích được các yêu cầu chuẩn mực kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 40-64%. | - Giải thích được các yêu cầu chuẩn mực kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 65-79%. | - Giải thích được các yêu cầu chuẩn mực kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 80-89%. | - Giải thích được các yêu cầu chuẩn mực kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 90% trở lên. | **10%** |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  | **10%** |

**RUBRICS 3**

**Bài kiểm tra giữa kỳ**

**Bài tập thực hành**

*Sinh viên không được sử dụng tài liệu ngoại trừ Bảng hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính*

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR môn học** | Mức độ đánh giá | Tỷlệ |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Không đạt(0 – 3.9 điểm) | Trung bình (4.0 – 6.4 điểm) | Khá(6.5– 7.9 điểm) | Giỏi(8.0 – 8.9 điểm) | Xuất sắc(9 - 10 điểm) |
| **A2. Đánh giá giữa kỳ** | A.2 Bài tập thực hành | CLO2: Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 0 – 39% |  - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 40-64%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 65-79%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 80-89%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngoại tệ, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính, thuế thu nhập doanh nghiệp đạt từ 90% trở lên. | **30%** |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  | **30%** |

**Ma trận đề thi**

**Thời gian: 75 phút**

*Sinh viên không được sử dụng tài liệu ngoại trừ Bảng hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính*

| **Cấp độ****CLO** | **Cấp độ 1** | **Cấp độ 2** | **Cấp độ 3** | **Cộng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CLO1** |  |  |  |   |
| ***Số câu*** | **7** | **3** |  | *10 câu* |
| *Số điểm* | 2.3 |  1 |   | *3.3 điểm = 33.3%* |
| **CLO2** |   |   |   |  |
| ***Số câu*** | **10** | **7** | **3** | *20 câu* |
| *Số điểm* | 3.3 | 2.4 | 1 | *6,7 điểm = 6.67%* |
| **Tổng số câu**  | **17** | **10** | **3** | **30 câu** |
| **Tổng số điểm**  | **5.6** | **3.4** | **1** | **10 điểm** |
| **Tỷ lệ** | **56%** | **34%** | **10%** | **100%** |